

Nghệ An: Nước ở 4 bãi biển an toàn trong giới hạn cho phép

20:20 11/04/2018

Theo kết quả quan trắc gần đây nhất của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên & Môi trường Nghệ An, nước biển tại 4 bãi biển ở Nghệ An gồm Cửa Lò, Cửa Hội, Quỳnh Phương và Diễn Thành đều an toàn trong ngưỡng cho phép.

Thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định 6041/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 của UBND tỉnh Nghệ An về quan trắc môi trường giai đoạn 2016 - 2020 và Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 06/2/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định 6041/QĐ-UBND, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện chương trình quan trắc giám sát chất lượng nước biển mùa du lịch năm 2018.

THUONGHIEU
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 1768 /STNMT-MT
V/v báo cáo kết quả quan trắc chất lượng
môi trường nước biển ngày 02/4/2018.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nghệ An, ngày 06 tháng 4 năm 2018

TT QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

ĐẾN

Số: 208
Ngày: 06/4/18
Chuyển: Căn cứ Quyết

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

An về việc phê duyệt Chương trình quan trắc môi trường tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016 – 2020 và Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 06/2/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định 6041/QĐ-UBND;

Thực hiện chương trình quan trắc giám sát chất lượng nước biển mùa du lịch thuộc Chương trình quan trắc môi trường tỉnh Nghệ An năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường xin báo cáo kết quả quan trắc chất lượng môi trường nước biển đợt 1 ngày 02/4/2018, như sau:

- Địa điểm quan trắc tại 04 bãi biển: Quỳnh Phương, Diễn Thành, Cửa Lò và Cửa Hội.
- Thông số giám sát: 13 thông số bao gồm nhiệt độ, pH, Ôxy hòa tan (DO), Độ đục, Độ muối, Chất rắn lơ lửng (TSS), Amoni (NH₄⁺), Phosphat (PO₄³⁻), Xianua (CN⁻), Asen (As), Mangan (Mn), Sắt (Fe), Coliforms,
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 10-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước biển ven bờ đối với vùng bãi tắm, thể thao dưới nước.
- Kết quả phân tích cho thấy:
 - + Chất lượng môi trường nước biển tại các điểm quan trắc cơ bản đạt yêu cầu với 12/13 giá trị thông số giám sát nằm trong giới hạn cho phép của Quy chuẩn.
 - + Riêng hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng (TSS) tại 04 bãi biển vượt Quy chuẩn từ 1,14 lần đến 2,28 lần.

* (Có Phiếu kết quả phân tích gửi kèm theo)

Sở Tài nguyên và Môi trường kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh biết và cho ý kiến chỉ đạo.

Nội nhậm:

- Như trên;
- TT. Tỉnh Ủy (để b/c);
- PCT. Tỉnh Ủy (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Sở TTTT;
- Sở Văn hóa Thể Thao;
- Sở Du lịch;
- Đài PTTH Nghệ An;
- Báo Nghệ An;
- UBND TX Cửa Lò, TX Hoàng Mai;
- UBND huyện: Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Nghi Lộc;
- Lưu VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Vũ Văn Ngọc

Báo cáo kết quả quan trắc môi trường nước biển tại 4 bãi biển ở Nghệ An

Theo đó, vào đầu tháng 4/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường Nghệ An đã quan trắc chất lượng môi trường nước biển đợt 1 tại 4 bãi biển ở Nghệ An gồm: Quỳnh Phương (TX. Hoàng Mai); Diễn Thành (huyện Diễn Châu); Cửa Lò và Cửa Hội (TX Cửa Lò).

Qua công tác quan trắc, phân tích số liệu đối chiếu với thông số quy chuẩn QCVN 10-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước biển ven bờ đối với vùng bãi tắm, thể thao dưới nước, Sở Tài nguyên và Môi trường có công văn số 1768/STNMT-MT ngày 6/4/2018 về việc báo cáo kết quả quan trắc môi trường nước biển tại 4 bãi biển trên.

THUONG HIEU CONGLUAN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NGHỆ AN
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Địa chỉ: Số 04, ngõ B4, đường Duy Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0383 523159/3525898; Fax: 0383 523161

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Số: KQ.4.18/18

1. Người gửi mẫu: Ông Lê Xuân Biển - Phòng Quan trắc Môi trường - Trung tâm Quan trắc Tài Nguyên và Môi trường Nghệ An. Mẫu phục vụ Chương trình Quan trắc môi trường tỉnh Nghệ An năm 2018, Chuyên đề Quan trắc môi trường biển.

2. Tên và đặc trưng mẫu thử nghiệm: B2 - Mẫu nước biển lấy tại bãi biển Diễn Thành, huyện Diễn Châu.

3. Số hiệu mẫu: PM 064.18.02.

4. Ngày nhận mẫu: Ngày 02 tháng 4 năm 2018.

5. Ngày thử nghiệm: Ngày 02 tháng 4 năm 2018.

BẢNG KẾT QUẢ

TT	Thông số thử nghiệm	Phương pháp	Đơn vị	Kết quả	QCVN 10-MT:2015/BTNMT Vùng nuôi trồng thủy sản, bảo tồn thủy sinh	Vùng bãi tắm, thể thao dưới nước	Các nơi khác
1	Nhiệt độ ^(*)	-	°C	27	-	-	-
2	Độ muối ^(*)	-	‰	27,7	-	-	-
3	Độ đục ^(*)	-	NTU	14,67	-	-	-
4	pH ^(*)	-	-	8,2	6,5-8,5	6,5-8,5	6,5-8,5
5	DO ^(*)	-	mg/L	8,31	≥ 5	≥ 4	-
6	TSS	TCVN 6625:2000	mg/L	114	50	50	-
7	Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N)	TCVN 6179-1:1996	mg/L	< 0,07	0,1	0,5	0,5
8	Phosphat (PO ₄ ³⁻ tính theo P)	SMEWW 4500-PE	mg/L	< 0,05	0,2	0,3	0,5
9	Xianua (CN ⁻)	SMEWW 4500(CN ⁻) C.E.2012	mg/L	< 0,004	0,01	0,01	0,01
10	Asen (As)	SMEWW 3114B:2012	mg/L	< 0,004	0,02	0,04	0,05
11	Mangan (Mn)	SMEWW 3111B:2012	mg/L	< 0,052	0,5	0,5	0,5
12	Sắt (Fe)	TCVN 6177:1996	mg/L	0,08	0,5	0,5	0,5
13	Coliform	TCVN 6187-1:2009	CFU/100mL	120	1.000	1.000	1.000

Ghi chú:
1. QCVN 10-MT:2015/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển vùng biển ven bờ;
2. "-": Không quy định trong quy chuẩn;
3. Các thông số kỹ hiệu (*) được đo tại hiện trường do phòng QTMĐT cung cấp.

Nghệ An, ngày 05 tháng 4 năm 2018

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

Hoàng Văn Tư

PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Thị Thu Hương

BM.510.01.02
Lưu ý: Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của TTQTNN & MT NA.

Kết quả phân tích cho thấy 12/13 giá trị thông số giám sát trong giới hạn cho phép của quy chuẩn

Kết quả, thông số giám sát: 13 thông báo bao gồm nhiệt độ, pH, Ôxy hòa tan (DO), độ đục, độ muối, chất rắn lơ lửng (TSS), Amoni (NH₄⁺), Phosphat (PO₄³⁻), Xianua (CN⁻), Asen (As), Mangan (Mn), Sắt (Fe), Coliforms.

Kết quả phân tích cho thấy: Chất lượng môi trường nước biển tại các điểm quan trắc cơ bản đạt yêu cầu với 12/13 giá trị thông số giám sát trong giới hạn cho phép của quy chuẩn. Riêng hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng (TSS) tại 4 bãi biển vượt quy chuẩn từ 1,14 lần đến 2,28 lần.

Lê Quyết